

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên.

Chúng tôi ghi tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến, giải pháp
1	Nguyễn Đức Tài	1970	Sở Tài chính Hưng Yên	Giám đốc Sở Tài chính	Thạc sỹ	50
2	Phạm Thị Lan	1979	Sở Tài chính Hưng Yên	Phó giám đốc Sở Tài chính	Thạc sỹ	30
3	Vũ Xuân Hùng	1977	Sở Tài chính Hưng Yên	Phó trưởng phòng Quản lý ngân sách	Thạc sỹ	20

1. Là nhóm tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Giải pháp tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác, lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền các cấp; tạo đà cho việc đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: năm 2022.

4. Mô tả bản chất của sáng kiến:

Đánh giá thực trạng và đưa ra những giải pháp căn bản nhằm tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX

(chi tiết có bản mô tả kèm theo)

5. Những thông tin cần bảo mật: không

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Sự tham gia hưởng ứng và quyết tâm triển khai, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, các địa phương đảm bảo sát với tình hình thực tế của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

7. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến của tác giả

Sự thành công của giải pháp sẽ góp phần tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách Nhà nước; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương trên nhiều phương diện. Cụ thể là: Góp phần ổn định mức động viên nguồn thu vào ngân sách nhà nước mỗi năm đều tăng, bảo đảm các chỉ tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Chi ngân sách nhà nước từng bước được cơ cấu lại theo hướng xóa bỏ bao cấp, thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tăng chi đầu tư xã hội, cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, xóa đói giảm nghèo, phát triển nông nghiệp - nông thôn, bảo vệ môi trường, củng cố an ninh - quốc phòng. Nâng cao năng lực quản lý, đảm bảo chi ngân sách ngày càng tiết kiệm và hiệu quả cao. Phát huy tính năng động sáng tạo của các cấp chính quyền, nhất là đối với chính quyền cấp xã. Địa phương chủ động khai thác nguồn thu để tăng thu cho ngân sách địa phương. Các cấp chính quyền ngày càng chăm lo hơn các nguồn thu từ các loại thuế, phí, lệ phí,... đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, đảm bảo nguồn thu chung của NSNN; đưa chu trình quản lý NSNN vào nề nếp sau khi luật NSNN có hiệu lực; công tác lập, chấp hành và quyết toán NS đã được địa phương chấp hành nghiêm túc.

Trên cơ sở sáng kiến, Nhóm tác giả đã tham mưu trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên năm 2022; Nghị quyết số 301/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 (*thay thế Nghị quyết số 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021*); Nghị quyết số 154/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên năm 2022 và Nghị quyết số 224/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 154/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên năm 2022 và Nghị quyết số 302/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 (*thay thế Nghị quyết số 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; Nghị quyết số 224/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022*).

Chúng tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hưng Yên, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Người nộp đơn

Nguyễn Đức Tải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Giải pháp tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác, lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền các cấp; tạo đà cho việc đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh

3. Mô tả nội dung của sáng kiến

3.1. Thuận lợi, khó khăn của địa phương tác động đến việc xây dựng giải pháp

Trong bối cảnh kinh tế trong nước 05 năm 2016-2020, mặc dù đã có dấu hiệu phục hồi, nhưng vẫn có nhiều thách thức và khó khăn, đặc biệt là diễn biến dịch tả lợn Châu Phi và dịch Covid-19 tác động đến sự phát triển kinh tế trong nước. Giai đoạn này có nhiều thuận lợi mới, đặc biệt là sau 30 năm đổi mới, quy mô và tiềm lực phát triển kinh tế xã hội đã được nâng cao hơn trước. Tái cơ cấu kinh tế đang tạo ra những chuyển biến mới, tình hình chính trị ổn định là tiềm lực cho phát triển kinh tế.

Tỉnh Hưng Yên có những thuận lợi về vị trí, những thành tựu đã đạt được trong những năm qua và những kinh nghiệm trong quá trình quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, các ngành và sự ổn định về chính trị xã hội là những tiềm lực để Hưng Yên có thể phát triển mạnh và bền vững. Tuy vậy, tỉnh vẫn phải đối mặt với những khó khăn và thách thức như: sự tăng dân số về mặt cơ học nhanh tạo ra áp lực trong việc tăng mức sống của dân cư; việc đảm bảo an sinh xã hội; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; ngành chăn nuôi gặp khó khi dịch tả lợn Châu Phi lây lan trên diện rộng; nhiều mặt hàng nông sản, thủy sản không thuận lợi về thị trường và giá xuất khẩu.

Giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã chủ động tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính ngân sách; đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND các giải pháp về tài chính - ngân sách nhằm ổn định kinh tế-xã hội, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng an ninh trong tình hình mới,

tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, thu hút vốn đầu tư; đồng thời, đã chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra; tích cực trong công tác xây dựng ban hành các chính sách thuộc thẩm quyền theo phân cấp, cải cách thủ tục hành chính.

3.2. Công tác thu, chi ngân sách giai đoạn 2016-2020

a) Kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tỉnh được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh nên đã đạt nhiều kết quả quan trọng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương.

Các biện pháp quản lý nguồn thu, chống thất thu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được tập trung triển khai thực hiện; việc huy động, phân bổ nguồn lực NSNN để đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế của tỉnh được thực hiện hiệu quả, cơ cấu chi NSNN được điều chỉnh hợp lý, theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển và giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên.

Từ năm 2017, Hưng Yên tự cân đối ngân sách và có điều tiết về Trung ương 7%. Tốc độ tăng thu ngân sách bình quân đạt gần 13%/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2016-2020 đạt 65.623 tỷ đồng (trong đó thu nội địa: 50.615 tỷ đồng, chiếm 73%), tăng gấp hơn 2 lần tổng thu ngân sách giai đoạn 2011-2015. Tốc độ tăng thu nội địa bình quân 14,8 %/năm, mặc dù năm 2017, 2018 và năm 2019 liên tiếp bị hụt thu ngân sách (Phần ngân sách tỉnh được hưởng), song dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tốc độ tăng thu năm sau cơ bản cao hơn năm trước và vượt chỉ tiêu về kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 mà Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đề ra. Cơ cấu thu ngân sách từng bước được cải thiện tích cực, tăng dần số thu nội địa từ khu vực sản xuất kinh doanh. Cơ cấu thu ngân sách Nhà nước từng bước vững chắc hơn. Thu nội địa chiếm ưu thế trong tổng thu thuế, phí với tỷ lệ bình quân chiếm 75,2% (nếu không tính thu tiền sử dụng đất chiếm 55,5% tổng thu ngân sách).

Nguồn lực của địa phương trong giai đoạn 2016-2020, cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương 05 năm (2016-2020) là 48.563 tỷ đồng, tăng 1,8 lần tổng chi giai đoạn 2011-2015, trong đó chi đầu tư phát triển 17.893 tỷ đồng, chi thường xuyên 30.721 tỷ đồng, chi trả nợ gốc và phí/lãi 602,6 tỷ đồng.

Tỷ trọng chi đầu tư phát triển chiếm 36,7% (17.893/48.563 tỷ đồng) trên tổng chi ngân sách, Trong chi đầu tư phát triển chủ yếu bố trí cho các dự án về giáo dục - đào tạo, y tế, giao thông, thủy lợi,...Chi thường xuyên chiếm 63,3% (30.721/48.563 tỷ đồng). Chi ngân sách cho Giáo dục - đào tạo và chỉ công tác bảo vệ môi trường tăng dần hàng năm.

Việc điều hành chi ngân sách đã được thực hiện đúng Luật ngân sách nhà nước quy định, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để chi cho lĩnh vực an sinh xã hội, cắt giảm đầu tư công, tăng cường kiểm soát chi để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời thực hiện chi một số chế độ, chính sách mới phát sinh, trợ cấp hàng tháng cho người cao tuổi, chế độ tiền lương; phụ cấp công vụ, phụ cấp thâm niên của đảng, đoàn thể và các chế độ do UBND tỉnh ban hành. Các đơn vị giao quyền tự chủ tài chính thực hiện đúng chế độ chính sách, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện nghiêm túc.

b) Hạn chế

* Về thu ngân sách nhà nước: Trên tổng thể, kế hoạch thu NSNN trên địa bàn là hoàn thành so với dự toán Trung ương giao, tuy nhiên một số chỉ tiêu đạt thấp hơn so dự toán, cụ thể chỉ tiêu: Thu khu vực doanh nghiệp nước ngoài; Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh,...đến 03 năm liên tiếp (năm 2017, 2018 và năm 2019) ngân sách địa phương hụt thu (Ngân sách cấp tỉnh).

Hoạt động đầu tư đã chuyển biến nhưng chưa hình thành được những nguồn thu lớn, vững chắc. Nguồn thu ngân sách còn hạn chế; giao dự toán thu nội địa còn có sắc thuế chưa sát với thực tế, chưa phát huy được hết các tiềm năng, lợi thế của tỉnh để tăng thu ngân sách. Công tác quản lý đối tượng thu thuế trên một số địa bàn vẫn còn có việc, lĩnh vực để lọt doanh thu, mức thuế. Việc rà soát, phát hiện ngành nghề kinh doanh mới phát sinh, cơ sở mới kinh doanh, đối tượng chịu thuế mới đưa vào quản lý thu thuế còn chưa được triệt để. Thu hút doanh nghiệp đầu tư mới và mở rộng sản xuất kinh doanh còn hạn chế.

* Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách Trung ương giao thực hiện trong thời kỳ ổn định trung hạn chưa phản ánh được đầy đủ các yếu tố thay đổi về chính sách, chế độ, nhiệm vụ cũng như yếu tố về giá cả thị trường trong giai đoạn nên khó khăn trong cân đối và điều hành ngân sách địa phương. Việc thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị còn vướng mắc về hệ thống văn bản của trung ương chưa đồng bộ trong hướng dẫn, chậm so với yêu cầu triển khai.

Các năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, ngân sách địa phương bị hụt thu (Ngân sách cấp tỉnh) do thay đổi cơ chế, chính sách thuế Trung ương ban hành làm ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách địa phương, tình hình thiên

tai, dịch bệnh trên địa bàn làm việc sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp bị sụt giảm, làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, để đảm bảo cân đối ngân sách, địa phương đã phải cắt giảm, tạm dừng, chuyển một số nhiệm vụ chi sang năm sau.

c) Nguyên nhân

* Về thu ngân sách nhà nước: Các doanh nghiệp Trung ương trên địa bàn thực hiện hạch toán phụ thuộc, phân bổ số thuế nộp theo Tổng công ty và không ổn định trong những năm gần đây do thay đổi một số chính sách và văn bản về hạch toán chi phí. Do vậy thu từ khu vực doanh nghiệp địa phương giảm.

Một số doanh nghiệp ý thức chấp hành pháp luật thuế còn hạn chế, cố tình chiếm dụng tiền thuế của Nhà nước; nhiều cá nhân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp còn nợ thuế nhưng đã ngưng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh gây khó khăn trong công tác thu hồi nợ.

Công tác thu hồi nợ đọng thuế gặp nhiều khó khăn bởi nhiều doanh nghiệp thực sự chây ỳ, cố tình không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, một số doanh nghiệp có dấu hiệu trốn thuế hoặc không hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc thu hồi nợ thuế, bỏ trốn.

* Về chi ngân sách địa phương:

Định mức chi thường xuyên giai đoạn 2017 - 2020 được áp dụng cho cả thời kỳ ổn định ngân sách (04 năm), kinh phí phân bổ chỉ phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ trong những năm đầu của thời kỳ ổn định, nhưng càng về cuối thời kỳ càng gặp nhiều khó khăn do không được điều chỉnh để bù đắp trượt giá; trong thời kỳ ổn định ngân sách Trung ương sửa đổi, bổ sung nhiều chế độ chính sách mới liên quan đến chi ngân sách địa phương, trong đó chỉ bổ sung tăng chế độ tiền lương, phụ cấp; Quỹ tiền lương tăng qua các năm, bên cạnh đó do ảnh hưởng của sự biến động giá cả thị trường, dẫn đến các khoản chi khác ngày một giảm; kinh phí nâng bậc lương hàng năm phát sinh lớn đã làm ảnh hưởng đến các khoản chi khác đối với thời kỳ ổn định ngân sách.

Một số chế độ, chính sách Trung ương ban hành quy định chung, tỉnh quy định chi tiết, nguồn kinh phí do địa phương tự đảm bảo. Nguồn chi khác hạn hẹp nên chưa dành được nguồn kinh phí để thực hiện duy tu, bảo dưỡng thường xuyên tài sản là nhà cửa, máy móc, nên nhiều cơ sở xuống cấp không có nguồn kinh phí thực hiện cải tạo...

Một số cơ chế, chính sách của Nhà nước còn vướng mắc do sự bất cập, không đồng bộ; văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ của một số bộ, ngành Trung ương còn chung chung chưa cụ thể chi tiết.

4. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

4.1. Mục tiêu

Tập trung huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng có hiệu quả tổng thể các nguồn lực tài chính ngân sách phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh; tiếp tục cơ cấu lại thu chi ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển, tăng cường phân cấp, phân quyền, tạo sự chủ động của ngân sách địa phương gắn với nâng cao và cá thể hóa trách nhiệm; quản lý chặt chẽ nợ công, giữ vững an ninh, an toàn quỹ tài chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch; tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài chính ngân sách, cụ thể:

Về thu ngân sách nhà nước: Rà soát, triển khai thực hiện tốt Luật thuế sửa đổi, bổ sung. Hoàn thiện hệ thống chính sách thu để cơ cấu lại nguồn thu ngân sách nhà nước, thúc đẩy tăng thu hợp lý kết hợp nuôi dưỡng nguồn thu bền vững. Đẩy mạnh các biện pháp khai thác nguồn thu, tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, chuyển giả, gian lận thương mại, trốn lậu thuế; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, .

Về chi ngân sách địa phương: Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới cơ chế phân bổ chi thường xuyên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chi cho con người, an sinh xã hội, giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, môi trường, quốc phòng, an ninh,... theo quy định của Luật ngân sách nhà nước,

4.2. Giải pháp thực hiện

Xây dựng phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách; định mức phân phối chi thường xuyên thời kỳ ổn định ngân sách mới giai đoạn 2022-2025.

Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật thuế sửa đổi, bổ sung. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Rà soát, triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là ưu đãi về đất đai, tiếp cận vốn, tín dụng đầu tư,

thuế, hải quan. Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính công (đất đai, tài nguyên, tài sản tại khu vực sự nghiệp công).

Tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính; thực hiện thẩm định dự toán, quyết toán ngân sách cho các cấp, các ngành, đơn vị; sắp xếp, bố trí kinh phí tập trung đảm bảo chi lương, phụ cấp, chi an sinh xã hội, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nội dung chi phục vụ nhiệm vụ cấp bách. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phải được thực hiện theo dự toán, thanh quyết toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện tốt Luật Đầu tư công; nghiên cứu rút ngắn các thủ tục hành chính về đầu tư công; nâng cao chất lượng lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư.

Giảm dần chi từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh thực hiện tự chủ đầy đủ về tài chính, tổ chức, biên chế cho các đơn vị sự nghiệp công lập; tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý và giá các dịch vụ thiết yếu, thực hiện điều chỉnh giá các dịch vụ công theo giá thị trường; có lộ trình thực hiện giá thị trường đối với dịch vụ giáo dục, y tế,..., gắn với hỗ trợ đối tượng chính sách, người nghèo; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện chính sách tài chính chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả, nhất là chính sách điều chỉnh giá, phí do nhà nước quản lý. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, hoạt động sự nghiệp công, mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài và không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng dự toán được giao, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bố trí kinh phí thực hiện đảm bảo trong phạm vi dự toán đã được phân bổ.

Trong giai đoạn 2021-2025, ngân sách địa phương có thể tiếp tục gặp nhiều khó khăn, do đó các cấp ngân sách cần chủ động nguồn kinh phí từ cấp

mình và dự phòng ngân sách địa phương để tập chung cho công tác phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và xử lý nhu cầu cấp thiết và an sách xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương; sắp xếp, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách đồng thời theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của tồn quỹ ngân sách để quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo khả năng thanh toán, chi trả của ngân sách địa phương.

5. Tổ chức thực hiện

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, với chỉ tiêu Thu ngân sách trên địa bàn đạt 21.500 tỷ đồng (trong đó thu nội địa đạt 16.500 tỷ đồng, thu nội địa không tính thu tiền sử dụng đất 14.500 tỷ đồng); quản lý chặt chẽ công tác thu, chi ngân sách, bảo đảm tài chính bền vững; đẩy mạnh thực hiện ba khâu đột phá chiến lược: (1) Xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh. Tập trung thu hút đầu tư phù hợp quy hoạch; ưu tiên dự án quy mô lớn, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ số đóng góp tích cực cho tăng trưởng và ngân sách Nhà nước. (2) Tập trung tháo gỡ khó khăn, huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, thương mại - dịch vụ và đô thị, phát triển hạ tầng số, ưu tiên hạ tầng giao thông và các địa bàn trọng điểm để tạo động lực phát triển. (3) Trên cơ sở quy hoạch cán bộ, tăng cường công tác đào tạo, đánh giá, sử dụng thông qua việc đẩy mạnh luân chuyển giữa các cấp, các ngành; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có uy tín, năng lực nổi trội.

Nhóm tác giả căn cứ quy định của Luật NSNN và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; tập trung khắc phục những vướng mắc và kế thừa những mặt tích cực của phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2016-2020; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của các cấp chính quyền địa phương; tăng quyền hạn và trách nhiệm, tính chủ động của các huyện, thị xã, thành phố trong quản lý và khai thác các nguồn thu ngân sách nhà nước, đảm bảo phù hợp với phân cấp nhà nước về kinh tế - xã hội, đã tham mưu ban hành Nghị quyết 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên năm 2022 và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 ban hành Quy định về phân

cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022

6. Khả năng áp dụng của giải pháp

6.1. Căn cứ tình hình thực tế, trong quá trình thực hiện, các căn cứ, tiêu chí tính định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2017 được áp dụng cho năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 đã bộc lộ những điểm không còn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn ngân sách mới. Vì vậy, với các giải pháp tham mưu ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN năm 2022, cùng với định mức chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021 – 2025 là cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự toán NSNN và phương án phân bổ NSDP năm 2022, xác định dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, xã; số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện, xã (nếu có). So với thời điểm ban hành định mức phân bổ năm 2017, mức lương cơ sở tăng từ 1,21 triệu đồng/tháng lên 1,49 triệu đồng/tháng (năm 2021). Đồng thời, chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến năm 2021 tăng khoảng 14%, giá cả một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu (điện, nước, xăng dầu ...) cũng như nhiều chế độ chi tiêu đã được điều chỉnh tăng (như: chế độ công tác phí, ...). Tổng hợp các yếu tố điều chỉnh tăng, căn cứ định mức phân bổ ngân sách địa phương tại Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01/09/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Nhóm tác giả đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh tăng một số định mức phân bổ chi thường xuyên để bù đắp một phần nhu cầu kinh phí tăng thêm của các cơ quan, đơn vị.

6.2. Căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại các cấp ngân sách, nhằm khai thác tối đa các khoản thu ngân sách, gắn quyền hạn và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong công tác quản lý và khai thác nguồn thu, đảm bảo phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội. Vì vậy, với các giải pháp tham mưu ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022 là cơ sở, căn cứ pháp lý để phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

Phân cấp ngân sách nhằm khai thác tối đa các khoản thu ngân sách; gắn quyền hạn và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong công tác quản lý và khai thác các nguồn thu

Nâng cao tính chủ động của từng cấp chính quyền địa phương trong công tác quản lý, điều hành ngân sách, tăng khả năng tự cân đối, phấn đấu giảm dần số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; sử dụng ngân sách tiết kiệm, có hiệu quả;

Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính, ngân sách một cách đồng bộ, toàn diện; góp phần thực hiện công khai, minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách ở các cấp, các ngành.

7. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp

Sự thành công của giải pháp sẽ góp phần tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách Nhà nước; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương trên nhiều phương diện. Cụ thể là: Góp phần ổn định mức động viên nguồn thu vào ngân sách nhà nước mỗi năm đều tăng, bảo đảm các chỉ tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Chi ngân sách nhà nước từng bước được cơ cấu lại theo hướng xóa bỏ bao cấp, thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tăng chi đầu tư xã hội, cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, xóa đói giảm nghèo, phát triển nông nghiệp - nông thôn, bảo vệ môi trường, củng cố an ninh - quốc phòng. Nâng cao năng lực quản lý, đảm bảo chi ngân sách ngày càng tiết kiệm và hiệu quả cao. Phát huy tính năng động sáng tạo của các cấp chính quyền, nhất là đối với chính quyền cấp xã. Địa phương chủ động khai thác nguồn thu để tăng thu cho ngân sách địa phương. Các cấp chính quyền ngày càng chăm lo hơn các nguồn thu từ các loại thuế, phí, lệ phí,... đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, đảm bảo nguồn thu chung của NSNN; đưa chu trình quản lý NSNN vào nề nếp sau khi luật NSNN có hiệu lực; công tác lập, chấp hành và quyết toán NS đã được địa phương chấp hành nghiêm túc.

8. Đánh giá kết quả bước đầu sau một năm thực hiện Nghị quyết.

8.1. Năm 2022, tỷ phần trăm (%) phân chia cho ngân sách tỉnh Hưng Yên đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương là 98% (tăng 5% so với giai đoạn 2016-2021). Tương ứng tỷ lệ điều tiết các khoản thu về ngân sách Trung ương là 2% (giảm 5% so với giai đoạn 2016-2021) theo đó, số thu theo tỷ lệ điều tiết phải nộp về ngân sách Trung ương giảm tương ứng. Cụ thể:

- Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết về ngân sách Trung ương năm 2021: 632.616 triệu đồng.

- Ước thực hiện các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết về ngân sách Trung ương năm 2022: 182.012 triệu đồng.

Như vậy, tổng số thu theo tỷ lệ phải điều tiết về ngân sách Trung ương năm 2022 giảm so với năm 2021 là 450.284 triệu đồng. Địa phương đã dùng toàn bộ nguồn kinh phí để chi cho an sinh xã hội và chi cho sự nghiệp giáo dục đào tạo.

8.2. Số thu cân đối của ngân sách địa phương

Việc đẩy mạnh phân cấp nguồn thu, gắn trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong việc tập trung quản lý, khai thác nguồn thu, số thu ngân sách địa phương dự kiến đạt được năm 2022 tăng cao so với cùng kỳ. Theo đó, số thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng năm 2022 dự kiến tăng mạnh so với năm 2021. Cụ thể:

STT	Nội dung	NSDP	Cấp tỉnh	Cấp huyện, xã
1	Năm 2021			
-	<i>Tổng thu cân đối</i>	14.515.108	8.875.696	5.639.412
-	<i>Tổng thu cân đối trừ đất, xổ số</i>	10.253.562	8.160.503	2.093.059
2	Ước thực hiện năm 2022			
-	<i>Tổng thu cân đối</i>	46.015.188	34.666.764	11.348.424
-	<i>Tổng thu cân đối trừ đất, xổ số</i>	12.790.188	9.296.202	3.493.986
3	Chênh lệch (2-1)			
-	<i>Tổng thu cân đối</i>	31.500.080	25.791.068	5.709.012
-	<i>Tổng thu cân đối trừ đất, xổ số</i>	2.536.626	1.135.699	1.400.927

8.3. Việc quy định mức được hưởng tối đa đối với các dự án nhà ở do tỉnh quản lý

Năm 2022, trên địa bàn tỉnh phát sinh một số dự án nhà ở do tỉnh quản lý có số thu nộp về NSNN rất lớn như Dự án DreamCity, với tổng số thu nộp vào NSNN tính đến tháng 11/2022 là 15.706.061 triệu đồng. Theo tỷ lệ điều tiết của

giai đoạn 2016-2021, thì ngân sách cấp tỉnh được hưởng là 12.564.849 triệu đồng, ngân sách huyện Văn Giang sẽ được hưởng 10% là 1.570.606 triệu đồng, ngân sách xã Long Hưng được hưởng 618.186 triệu đồng, ngân sách xã Nghĩa Trụ là 952.420 triệu đồng. Trong khi đó, tổng số thu được hưởng theo tỷ lệ tiền đất của ngân sách huyện Văn Giang trong cả giai đoạn 2016-2021 chỉ là 807.476 triệu đồng, tổng ngân sách cấp xã trên địa bàn huyện Văn Giang được hưởng là 1.127.083 triệu đồng. Như vậy, nếu giữ nguyên theo tỷ lệ điều tiết của giai đoạn 2016-2021, thì nguồn thu từ tiền sử dụng đất của các xã Nghĩa Trụ, Long Hưng và huyện Văn Giang để đầu tư phát triển trên địa bàn tăng đột biến so với cả giai đoạn trước, trong khi các huyện khác trên địa bàn thì nguồn thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển lại rất thấp.

Việc quy định mức hưởng tối đa đối với các dự án nhà ở do tỉnh quản lý, thì ngân sách huyện Văn Giang chỉ được hưởng tối đa là 1.000.000 triệu đồng, ngân sách xã Long Hưng và ngân sách xã Nghĩa Trụ được hưởng tối đa là 200.000 triệu đồng/xã, phần còn lại sẽ được điều tiết về ngân sách cấp tỉnh, góp phần đầu tư phát triển đồng đều trên địa bàn tỉnh.

8.4. Tiêu chí của định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và kiểm tra; đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch giữa các cơ quan, đơn vị. Góp phần tăng cường tính chủ động, gắn với chức năng, nhiệm vụ, chế độ, chính sách chi ngân sách nhà nước.

Định mức phân bổ dự toán chi quản lý hành chính các cơ quan cấp tỉnh được áp dụng theo phương pháp lũy thoái đối với số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao. Số biên chế do cơ quan có thẩm quyền giao cho từng cơ quan, đơn vị được chia thành các bậc khác nhau với quy mô biên chế của bậc đầu tiên là 15 biên chế trở xuống và định mức phân bổ chi thường xuyên giảm dần theo các bậc biên chế. Định mức phân bổ này đảm bảo tính công bằng, hợp lý, công khai, minh bạch trong phân bổ ngân sách, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chi thường xuyên của các cấp, các ngành.

Tiêu chí phân bổ chi thường xuyên theo Nghị quyết số 153/2021/NQ-HĐND cơ bản theo tiêu chí dân số và tiêu chí phân bổ có hệ số ưu tiên đối với từng loại địa bàn (loại I, loại II, loại III) đã đảm bảo tính công bằng, hợp lý, công khai, minh bạch trong phân bổ ngân sách, cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi thường xuyên, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, còn có các tiêu chí bổ

sung phân bổ ngân sách đối với từng địa phương, từng lĩnh vực, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của địa phương, lĩnh vực phù hợp với thực tế.

9. Hạn chế sau 01 năm thực hiện Nghị quyết và đề xuất xây dựng giải pháp cho thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước 2023-2025

Sau 01 năm thực hiện Nghị quyết 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên năm 2022 và Nghị quyết số 54/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022 đã bộc lộ một số hạn chế, cụ thể:

9.1. Việc thực hiện Nghị quyết 153/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên năm 2022: Từ thực tế phát sinh nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị, các cấp ngân sách, cùng với việc giá cả một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, đặc biệt là giá xăng dầu đã được điều chỉnh tăng nên định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 không phù hợp.

Vì vậy, Nhóm tác giả căn cứ thực tế phát sinh nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị và các cấp ngân sách cùng với việc giá cả một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, đặc biệt là giá xăng dầu đã được điều chỉnh tăng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025, với các nội dung chủ yếu sau: Bổ sung đối tượng áp dụng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện; Điều chỉnh tăng một số định mức phân bổ chi thường xuyên so với quy định tại Nghị quyết số 153/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Sửa đổi và điều chỉnh tăng định mức phân bổ chi của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị theo từng bậc biên chế; Điều chỉnh tăng định mức chi cho cán bộ y tế cấp xã; Điều chỉnh tăng định mức chi sự nghiệp đào tạo – dạy nghề cho các huyện, thị xã, thành phố; Điều chỉnh tăng định mức chi hoạt động thường xuyên phân bổ theo tiêu chí số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao (đã bao gồm hỗ trợ hoạt động hè của đoàn thanh niên) của sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể thao; Điều chỉnh tăng định mức chi hoạt động thường xuyên phân bổ theo tiêu chí số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao của sự nghiệp phát thanh truyền hình và các hoạt động thông tin khác; Điều chỉnh tăng định

mức chi hoạt động quản lý hành chính, đảng, đoàn thể của các huyện, thị xã, thành phố; Điều chỉnh tăng định mức theo tiêu chí loại xã.

Việc tham mưu ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN, cùng với định mức chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021 - 2025 là cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự toán NSNN và phương án phân bổ NSDP năm 2023 và thời kỳ ổn định ngân sách 2023-2025, xác định dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, xã; số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện, xã (nếu có).

9.2. Việc thực hiện Nghị quyết số 154/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022: Căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại các huyện, thị xã, thành phố nên việc thực hiện Nghị quyết số 154/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp chính quyền địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022

Vì vậy, Nhóm tác giả căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định một số nội dung cụ thể như sau:

- Cấp nào thực hiện giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng đối với khu đất đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở thì cấp đó được điều tiết 100% tiền sử dụng đất tương ứng kinh phí giải phóng mặt bằng và kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng;

- Cấp nào thực hiện giải phóng mặt bằng đối với dự án giao đất có thu tiền sử dụng đất, cấp đó được hưởng điều tiết 100% tiền sử dụng đất tương ứng kinh phí giải phóng mặt bằng. Trường hợp được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ xử lý đối với kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng mà doanh nghiệp đã ứng ra nhưng chưa được khấu trừ vào tiền sử dụng đất của dự án giao đất có thu tiền sử dụng đất, cấp nào thực hiện thì cấp đó được điều tiết 100% tiền sử dụng đất tương ứng kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng..”

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở do trung ương, tỉnh cấp giấy chứng nhận hoặc quyết định đầu tư, do cấp tỉnh thực hiện phát sinh từ năm 2022, bên cạnh việc áp dụng theo tỷ lệ quy định tại điểm 5.1, khoản 1 Điều này, thì ngân sách cấp huyện, cấp xã (nơi có dự án) được hưởng đối với các dự án đó trong các năm 2023-2025 là:

** Ngân sách cấp huyện:*

Thành phố Hưng Yên, thị xã Mỹ Hào, các huyện Văn Lâm, Văn Giang, Yên Mỹ: không quá 1.000 tỷ đồng/huyện/năm/tổng các dự án. Đồng thời, tổng số thu được hưởng của cấp huyện đối với một dự án không quá 1.000 tỷ đồng, bất kể dự án đó nộp trong một năm hay nhiều năm.

Các huyện còn lại: không quá 600 tỷ đồng/huyện/năm/tổng các dự án. Đồng thời, tổng số thu được hưởng của cấp huyện đối với một dự án không quá 600 tỷ đồng, bất kể dự án đó nộp trong một năm hay nhiều năm.

** Ngân sách cấp xã:* không quá 200 tỷ đồng/xã/năm/tổng các dự án. Đồng thời, tổng số thu được hưởng của cấp xã đối với một dự án không quá 200 tỷ đồng, bất kể dự án đó nộp trong một năm hay nhiều năm.

Khi số thu tiền sử dụng đất của các dự án do cấp tỉnh thực hiện đã điều tiết cho cấp huyện, cấp xã vượt mức tối đa được hưởng trên, thì mức vượt đó sẽ được điều tiết 100% về ngân sách cấp tỉnh để điều hành chung toàn tỉnh.

- Bổ sung nhiệm vụ chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ đối với cấp huyện, cấp xã.

Việc tham mưu ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 nhằm khai thác tối đa các khoản thu ngân sách, gắn quyền hạn và trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong công tác quản lý và khai thác nguồn thu, đảm bảo phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; là cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

10. Một số nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục thực hiện Nghị quyết trong thời gian tới.

Một là, tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính; thực hiện tốt việc thẩm định dự toán, quyết toán ngân sách cho các cấp, các ngành, đơn vị; sắp xếp, bố trí kinh phí tập trung đảm bảo chi lương, phụ cấp, chi an sinh xã hội, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nội dung chi phục vụ nhiệm vụ cấp bách.

Hai là, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

Giảm dần chi từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh thực hiện tự chủ đầy đủ về tài chính, tổ chức, biên chế cho các đơn vị

sự nghiệp công lập; tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý và giá các dịch vụ thiết yếu, thực hiện điều chỉnh giá các dịch vụ công theo giá thị trường; có lộ trình thực hiện giá thị trường đối với dịch vụ giáo dục, y tế,..., gắn với hỗ trợ đối tượng chính sách, người nghèo; xấp sếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Ba là, thực hiện chính sách tài chính chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả, nhất là chính sách điều chỉnh giá, phí do nhà nước quản lý. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, hoạt động sự nghiệp công, mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài và không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Rà soát quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng dự toán được giao, thứ tự ưu tiên, bố trí kinh phí đã được phân bổ.

Bốn là, tiếp tục tăng cường trách nhiệm của các cấp ngân sách trong quản lý và mở rộng nguồn thu. Nâng cao khả năng điều tiết nguồn thu của ngân sách tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh, bảo đảm phát triển hài hòa, cân đối giữa các địa phương; đầu tư các dự án, công trình trọng điểm, dự án liên kết vùng, địa phương, có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy sự phát triển của tỉnh.

Năm là, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí, vi phạm về quản lý tài chính - ngân sách; thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm về giải trình tài chính - ngân sách.

Sự thành công của giải pháp sẽ góp tăng cường nguồn thu, đảm bảo nhu cầu chi ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025, góp phần đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước đến năm 2025; phục vụ cho việc quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước tỉnh Hưng Yên được tốt hơn, chặt chẽ và hiệu quả hơn, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

Hưng Yên, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Người mô tả

Nguyễn Đức Tài

